VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM VỀ CẦN - KIỆM – LIÊM - CHÍNH CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phạm Thị Huyền
Khoa Lý luận Chính trị
Email: huyenpt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 31/3/2021
Ngày PB đánh giá: 27/4/2021
Ngày duyệt đăng: 07/5/2021

TÓM TẮT: Bài viết nghiên cứu về quan điểm Cần - Kiệm - Liêm - Chính của Hồ Chí Minh, từ đó nêu ra hướng vận dụng những tư tưởng này vào hoạt động của nền kinh tế nhằm tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Từ khóa: Cần - Kiệm - Liêm - Chính, Hồ Chí Minh

APPLYING VIEWPOINT FOR "BEING HARDWORKING, ECONOMIZING, HAVING INTEGRITY AND NOT CORRUPTING" OF HO CHI MINH IN ORDER TO DEVELOP PRODUCTION, IMPROVE PEOPLES LIVESNOWADAYS

ABSTRACT: This paper will discuss the viewpoint of "being hardworking, economizing, having integrity and not corrupting" suggested by Ho Chi Minh, followed by the direction of applying these ideas into economic activities in order to improve productivity, practice economization, get rid of waste and corruption so that people's lives are improved (both materially and ideally).

Keywords: being hardworking, economizing, having integrity and not corrupting, Ho Chi Minh.

1. MỞ ĐẦU

Quan điểm của Hồ Chí Minh về Cần - Kiệm - Liêm - Chính là những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người mới, của cán bộ đảng viên, bên cạnh đó nó còn có ý nghĩa chỉ dẫn quan trọng về mặt kinh tế để phát huy tinh thần đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô, nhằm phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhất là trong điều kiện nhiều thách thức như hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về Cần - Kiệm - Liêm - Chính

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh thì mục đích nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) là nhằm sản xuất ra nhiều của cải để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Trong Hội nghị cán bộ lãnh đạo các cấp toàn miền Bắc vào tháng 3- 1961, Người đã nói: "Nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của chúng ta hiện nay là phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân" [6, tr 312]. Có thể nói, quan điểm phát triển sản xuất để nâng cao đời sống nhân dân là quan điểm nhất quán, thường xuyên chi phối mọi suy nghĩ và hành động của Người.

Xuất phát từ quan điểm đó, Hồ Chí Minh rất chú ý phát huy mọi nỗ lực của

từng người dân, của từng cán bộ, đảng viên đẩy mạnh sản xuất, làm ra nhiều của cải và sử dụng có hiệu quả của cải đó để xây dựng đất nước giàu mạnh, nâng cao đời sống nhân dân. Tư tưởng kinh tế đó của Hồ Chí Minh được thể hiện rất rõ qua nội dung Cần - Kiệm - Liêm - Chính mà Người nhiều lần giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân ta.

Người đã viết: "Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc

Người có bốn đức: Cần - Kiệm - Liêm - Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời

Thiếu một phương, thì không thành đất

Thiếu một đức, thì không thành người" [2, tr 631]

Như vậy, Hồ Chí Minh sử dụng Cần- Kiệm - Liêm- Chính với nội hàm đạo đức để giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Tuy nhiên, ở nội dung đó, Người còn thể hiện rõ tư tưởng kinh tế với nội hàm rộng, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của đất nước ta.

Cần, theo tư tưởng của Người có những nội dung:

Một là, Cần có nghĩa là phải làm việc siêng năng, chăm chỉ, dẻo dai, trung thực, vượt mọi khó khăn giữ nghiêm kỷ luật lao động để hoàn thành công việc. Người nói: "Cần tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai", "cần thì việc gì, dù khó mấy, cũng làm được" [2, tr 63, tr 104]. "Cần - làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên là xong, chớ để ngày mai" [2, tr 634]. Theo tư tưởng của Người, Cần là lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm, phải thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của mỗi chúng ta để thi đua sản xuất cho mau, cho tốt, cho nhiều.

Người còn mở rộng khái niệm của đối tượng phải thực hiện Cần: không chỉ từng cá nhân mà còn phải là tập thể. Người viết: "chữ Cần chẳng những có nghĩa hẹp... Nó lại có nghĩa rộng là mọi người đều phải Cần, cả nước đều phải Cần.

Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu." [2, tr 632]

Hai là, "Cần, tức là tăng năng suất trong công tác, bất kỳ công tác gì" [4, tr 392], cần là để nâng cao không ngừng năng suất lao động.

Khi đề cập đến nghĩa của chữ Cần là tăng năng suất, có nghĩa là Hồ Chí Minh rất coi trọng vấn đề tăng năng suất lao động. Người đã từng nói: năng suất lao động là nguồn của cải to lớn nhất. Để thực hiện Cần theo nghĩa nâng cao năng suất lao động, Người nhắc nhở các điều sau:

Để đạt năng suất lao động cao, Cần phải đi liền với kế hoạch. Theo Bác, chữ Cần không chỉ là chăm chỉ, siêng năng mà còn gắn với sự sáng tạo, phương pháp, lề lối làm việc khoa học; chủ động trong việc sắp xếp công tác hợp lý, hiệu quả. Bởi vì "công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít... Vì vậy, siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau" [2, tr 632]

Để nâng cao năng suất lao động, thì "phải cố gắng học tập dùng kỹ thuật mới, xây dựng cơ sở kỹ thuật mới, kiên quyết từ

bỏ lối làm ăn lạc hậu" [6, tr 261]. Như vậy, có thể thấy, Người rất coi trọng vai trò của công nghệ.

Để nâng cao năng suất lao động, theo tư tưởng của Người còn phải tổ chức lao động cho tốt và chú ý tuyên truyền động viên mọi người lao động, coi trọng người lao động và chú ý đến đào tạo cán bộ.

Kiệm, được Hồ Chí Minh quan niệm là "tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi" [2, tr 636]. Nội dung cụ thể của tiết kiệm, theo Người là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân. Tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, không xa xỉ, không hoang phí, không phô trương hình thức. Mọi người cùng thi đua tiết kiệm, không lãng phí, quý trọng của công.

Hồ Chí Minh nêu tác dụng to lớn của tiết kiệm: "Nếu ta khéo tiết kiệm sức người, tiền của và thời giờ, thì với sức lao động, tiền tài của nước ta hiện nay, ta có thể tăng gia sản xuất gấp bội mà lực lượng của ta về mọi mặt cũng tăng gấp bội" [5, tr 549]. Từ đó, Người cũng nêu ra mục đích của tiết kiệm là "để tích trữ thêm vốn, mở rộng sản xuất" [3, tr 499]. Cần và Kiệm có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Ngày 29/2/1952, trên báo "Cứu quốc" số 2024 đăng bài "Cần và Kiệm" của Hồ Chí Minh với bút danh Đ.X. Trong bài báo đó, Người nêu rõ: "Nếu chỉ Kiệm mà không Cần thì sản xuất được ít, không đủ dùng. Nếu Cần mà không Kiệm thì làm chừng nào xào chừng ấy, kết quả là tay không lại hoàn tay không" [5, tr 549].

Liêm, được Hồ Chí Minh quan niệm: "Liêm là trong sạch, không tham lam" [2, tr 640]. Theo tư tưởng của Người, Liêm là luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân, không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham tâng bốc mình... Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh những cán bộ có chức có quyền, nếu không chịu rèn luyện, không có lương tâm, rất dễ trở thành bất liêm, như: "người cán bộ cậy quyền thế mà đục khoét của dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư"; "người buôn bán… mua gian bán lận"; "người có tiền cho vay cắt cổ..." [2].

Chính, theo Hồ Chí Minh: "Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn" [2, tr 641]. Đối với mình không tự cao, tự đại. Đối với người không nịnh trên, khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ trung thành, khiêm tốn, đoàn kết. Đối với việc thì để công việc lên trên, lên trước việc tư, việc nhà; được giao nhiệm vụ thì quyết làm cho kỳ được. Người nói: "là việc phải thì dù nhỏ cũng làm, việc trái thì dù nhỏ cũng tránh" [4, tr 392]. "Chớ đem của công dùng vào việc tư. Chớ đem người tư làm việc công. Việc gì cũng phải công bình, chính trực, không nên vì tư ân, tư huệ hoặc tư thù, tư oán. Mình có quyền dùng người thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc..." [2, tr 105]. Người cho rằng để trở thành người có đức Chính thì phải "công tâm, công đức".

Tóm lại, Cần - Kiệm - Liêm - Chính, theo Hồ Chí Minh là bốn đức tính cần thiết của một con người, một dân tộc, một xã hội. Giữa bốn đức tính đó có sự liên hệ mật thiết với nhau. Người nói: "Có cần mới có kiệm. Có cần, kiệm mới có liêm. Có cần, kiệm, liêm mới chính" [2, tr 209]

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Cần - Kiệm - Liêm - Chính để phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân

2.2.1. "Cần" để nâng cao năng suất lao động, tăng tổng sản phẩm cho nền kinh tế

Năng suất lao động là năng lực sản xuất của người lao động, được tính bằng số lượng sản phẩm sản xuất ra trong một đơn vị thời gian, hay số lượng thời gian hao phí để sản xuất ra một đơn vị sản phẩm. Năng suất lao động là yếu tố quyết định đến quy mô tổng sản phẩm của nền kinh tế.

Theo Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), năng suất lao động của Việt Nam thuộc nhóm thấp nhất khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Mặc dù tốc độ tăng năng suất lao động của Việt Nam trong giai đoạn 2011-2019 cao hơn các nước ASEAN-6. Bình quân năm trong giai đoạn 2016-2019, năng suất lao động toàn nền kinh tế tăng 6,01%, cao hơn tốc độ tăng 4,27% của giai đoạn 2011-2015. Tuy nhiên năng suất lao động của Việt Nam năm 2019 vẫn chỉ bằng 7,6% mức năng suất của Singapre; 19,5% của Malyasia; 37,9% của Thái Lan; 45,6% của Indonesia; 56,9% của Philippines và 68,9% của Brunei. Điều này cho thấy nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với thách thức rất lớn trong thời gian tới để có thể bắt kịp mức năng suất lao động của các nước ASEAN-6. [7]

Năng suất lao động phụ thuộc vào mức độ hiệu quả sử dụng lao động kết hợp với các yếu tố sản xuất khác, như máy móc, công nghệ mà một người lao động của quốc gia đó được sử dụng. Trong đó yếu tố con người đóng vai trò quyết định. Do vậy, quan điểm về "Cần" của Hồ Chí Minh thật sự có ý nghĩa trong việc tăng năng suất lao động của đất nước.

Nếu mỗi người đều "Cần", tập thể "Cần", lực lượng lao động của đất nước "Cần" thì hiệu quả lao động sẽ tăng, năng suất lao động tăng. Do vậy, mỗi người lao động đều phải "Cần" trong học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, "Cần" trong lao động để tăng của cải cho xã hội. Hồ Chủ Tịch đã chỉ rõ: Năng suất lao động tăng không chỉ đòi hỏi "Cần" đi liền với phương pháp, lề lối làm việc sáng tạo, khoa học mà còn phải áp dụng máy móc, công nghệ hiện đại vào sản xuất và nâng cao trình độ tổ chức quản lý.

Thời gian vừa qua, sự đóng góp của khoa học và công nghệ cho tăng trưởng kinh tế của nước ta còn ở mức thấp. Do vậy, trong thời gian tới để nâng cao năng suất lao động, Việt Nam cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phổ biến ứng dụng những thành tựu mới của khoa học và công nghệ hiện đại vào sản xuất; tăng đầu tư ngân sách và huy động các nguồn lực khác cho phát triển khoa học, công nghệ. Đồng thời nhà nước cần có cơ chế khuyến khích, tạo động lực để doanh nghiệp đầu tư cho khoa học, công nghệ thông qua các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng. Trên cơ sở đó áp dụng công nghệ mới, nâng cấp máy móc phục vụ sản xuất sẽ nâng cao hiệu quả, năng suất lao động cho các ngành của nền kinh tế quốc dân.

2.2.2. "Kiệm" để tích lũy vốn, thực hiện tái sản xuất mở rộng

Vốn là một trong những yếu tố đầu vào quan trọng cho quá trình sản xuất. Nó có vai trò to lớn đối với quá trình tăng trưởng kinh tế, nhất là với các nước vẫn chủ yếu tái sản xuất mở rộng theo chiều rộng như Việt Nam.Trong thực tế, nguồn vốn của nền kinh tế nước ta còn rất hạn chế. Nguồn vốn hạn hẹp nên doanh nghiệp không có điều kiện đầu tư máy móc, thiết bị mới, hiện đại làm hạn chế khả năng sản xuất, khả năng cạnh tranh, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Hiện nay, nền kinh tế nước ta cũng cần có nguồn vốn lớn để thực hiện việc đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa nước

ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Do vậy, "Kiệm" "để tích trữ thêm vốn, mở rộng sản xuất" [5] là vấn đề hết sức quan trọng với Việt Nam.

Thời gian vừa qua, tỷ lệ tích lũy trên GDP của Việt Nam tăng liên tục, năm sau cao hơn năm trước (nếu tỷ lệ tích lũy trên GDP của Việt Nam từ năm 2000 về trước còn thấp hơn Trung Quốc và một số nước ASEAN (như Singapore, Thái Lan, Malaysia...), thì từ 2001 đến nay nước ta chỉ còn đứng sau Trung Quốc (năm 1995 tỷ lệ tích lũy/GDP của Việt Nam mới chỉ trên 15% thì đến năm 2015, tỷ lệ tích lũy đạt trên 32% và giai đoạn 2016 - 2020 bằng 33,7% GDP) [1]. Như vậy, qua "Kiệm", nước ta đã huy động được nguồn vốn quan trọng để mở rộngsản xuất.

Tuy nhiên do tổng sản phẩm quốc nội ít nên nguồn vốn trong nước chúng ta tích lũy được còn rất hạn hẹp. Do vậy, thời gian tới, để tạo nguồn vốn cho tích lũy trong nước, Việt Nam cần nâng cao năng suất lao động xã hội trên cơ sở tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, hợp lý hóa sản xuất, khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực của đất nước… Đồng thời, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng vốn. Như vậy, tư tưởng "Cần" phải đi đôi với "Kiệm" của Hồ Chí Minh càng ý nghĩa hơn bao giờ hết.

2.2.3. "Liêm - Chính" để thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

Hiện nay, Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên thế giới hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Đó là sự phát triển đáp ứng được nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng các nhu cầu đó của các thế hệ tương lai trên cơ sở kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường.

Việt Nam đang khởi động Chương trình Nghị sự 2030 của Liên hợp quốc. Chương trình này được thông qua tại Hội nghị Thượng đỉnh Liên hợp quốc tháng 9 năm 2015 đã đưa ra tầm nhìn, định hướng phương pháp thực hiện, các quan hệ đối tác và hành động toàn cầu nhằm đưa phát triển bền vững thành hiện thực trên toàn thế giới trong giai đoạn 15 năm tới. Để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, trong thời gian tới, Việt Nam cần gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội đảm bảo tăng trưởng, phát triển bền vững với các giải pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động các ngành công nghiệp và dịch vụ. Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm cho khu vực nông thôn vì đại đa số người nghèo đang sống ở khu vực này. Vì vậy, cần ưu tiên phát triển kinh tế khu vực nông thôn để xóa đói nghèo, giảm khoảng cách phân hóa giàu nghèo trong xã hội.

Cải cách chính sách tiền lương, tiền công theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với mức tăng năng suất lao động. Bảo đảm các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân như giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin. Nâng cao hiệu quả công tác an sinh xã hội.

Huy động các nguồn lực cho xóa đói, giảm nghèo; đẩy mạnh giảm nghèo bền vững. Tạo điều kiện và khuyến khích hộ nghèo, cận nghèo phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo. Khuyến khích sự hỗ trợ, tham gia của các doanh nghiệp vào công tác xóa đói giảm nghèo thông qua hoạt động đầu tư, công tác thiện nguyện… Tăng vốn đầu tư cho các địa phương khó khăn từ nguồn

vốn của Nhà nước, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ quốc tế.

Do vậy, để thực hiện những nội dung trên đội ngũ cán bộ, đảng viên cần hết sức liêm chính, trong sạch, luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân… Công tâm, công đức để đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân.Tôn trọng và quan tâm đến cuộc sống của nhân dân, mong muốn nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, hướng tới xóa đói giảm nghèo, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

3. KẾT LUẬN

Những nội dung kinh tế trong Cần - Kiệm - Liêm - Chính theo quan điểm của Hồ Chí Minh thực chất là tư tưởng tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Những tư tưởng này của Người hết sức có ý nghĩa với nước ta, nhất là trong giai đoạn hiện nay, để tạo nguồn vốn cho CNH, HĐH, nước ta bên cạnh việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thì còn phải hết sức tích cực tạo nguồn vốn trong nước. Để tạo được nguồn vốn quyết định đó, chúng ta phải tích lũy từ nội bộ nền kinh tế trên cơ sở hiệu quả sản xuất mà nguồn của nó là lao động thặng dư của người lao động. Do vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, người dân phải chăm chỉ, năng động, sáng tạo trong công việc với tinh thần trách nhiệm cao; tích cực cải tiến cách thức làm việc cho thật khoa học, hiệu quả để nâng cao năng suất lao động, vừa tiết kiệm sức lao động vừa tiết kiệm thời gian và kinh phí. Các cán bộ lãnh đạo cần "công tâm, công đức", không tham ô, tôn trọng tài sản của công và của nhân dân, lãnh đạo và quản lý nền kinh tế hoạt động hiệu quả, đảm bảo tăng trưởng và phát triển bền vững. Như vậy, trong giai đoạn hiện nay - giai đoạn đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, Cần - Kiệm - Liêm - Chính của mỗi người dân, mỗi cán bộ, đảng viên càng trở nên vô cùng cần thiết./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2. Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 5 (2002), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

3. Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 6 (2002), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

4. *Hồ Chí Minh Toàn tập,* Tập 7 (2002), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

5. *Hồ Chí Minh Toàn tập,* Tập 9 (2002), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

6. *Hồ Chí Minh Toàn tập,* Tập 10 (2002), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

7. An Nguyên (2020), 'Năng suất lao động của Việt Nam đứng ở đâu so với các nước ASEAN-6', *Báo Đầu tư,* https://baodautu.vn/nang-suat-lao-dong-cua-viet-nam-dung-o-dau-so-voi-cac-nuoc-asean-6-d131091.html